

Bản án số: 14/2019/HSST

Ngày 18 -6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thanh Sơn

Ông Chúng Văn Him

- Thư ký phiên toà: Bà Khuất Thị Lan – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà: Bà
Bùi Hiền Lương, Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/HSST ngày 03 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐ-TA/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thành C**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1974 tại tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKKHKT: Tổ 25, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá(học vấn): 05/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lê Thành B, sinh năm 1946 và con bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1950; Có vợ là Đào Thị D, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ hai; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/3/2019 đến ngày 15/3/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh L. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Lại Minh H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1977 tại tỉnh L; Nơi ĐKKHKT: Tổ 13, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá(học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lại Ngọc H, sinh năm 1952 và con bà Bùi Thị V, sinh năm 1954; Vợ, con: Không có; Anh chị em ruột: Không có; Tiền sự có 01 tiền sự: Ngày 30/7/2018 bị Công an phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L xử phạt tiền về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy. Đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/3/2019 đến ngày 15/3/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại : Tổ 13, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L cho đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 06/3/2019 tổ công tác Công an thành phố L, tỉnh L đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 18, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L thì phát hiện Lại Minh H có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra đã tự giác giao nộp 02 gói chất bột màu trắng (trong đó: 01 gói được gói bên ngoài bằng hai lớp, lớp ngoài là nilon màu trắng, lớp trong là đoạn ống nhựa (loại ống hút) màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói được gói bên ngoài bằng hai lớp, lớp ngoài là băng dính màu đen, lớp trong là đoạn ống nhựa (loại ống hút) màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng). Theo H khai đó là hêrôin.

Tại cơ quan điều tra, Lại Minh H khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 06/3/2019 Lại Minh H đến nhà Lê Thành C và mua được 02 gói hêrôin (có đặc điểm như trên) với giá 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Sau khi mua được hêrôin Hải ra về và tìm nơi sử dụng thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang. Mục đích H mua hêrôin để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai của Lại Minh H, Cơ quan CSĐT Công an thành phố L, tỉnh L ra lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở và đồ vật của Lê Thành C. Qua khám xét thu giữ được:

- 01 gói hêrôin được gói bên trong bằng nilon màu hồng, bên ngoài là mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) ở trong hộp nhựa hình trụ màu hồng để trong hộp giấy màu nâu ở trên gác xép nhà C.

- 02 gói hêrôin bên trong mỗi gói được gói bằng đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút) hàn kín hai đầu, bên ngoài được gói chung lại với nhau bằng băng dính màu đen rồi đến mảnh giấy (tờ vé xổ số) thu ở hộc cửa vị trí ghế lái của xe ô tô BKS 25A-022.56 của gia đình C.

- 07 gói hêrôin được gói bằng đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút) hàn kín hai đầu đựng trong một quả bóng bay cao su màu cam để trong túi áo bên phải màu xanh sẫm của Chung treo ở móc treo quần áo dưới bếp.

- Số tiền 1.280.000 đồng thu giữ trong túi quần trước bên phải đang mặc của C.

Tại cơ quan điều tra Lê Thành C khai nhận: Nguồn gốc 10 gói hêrôin cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình khám xét là của Lê Thành C mua của một người tên là Dũng (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ) với giá 5.300.000 đồng mua vào ngày 03/3/2019 tại khu vực đầu nguồn thuộc phường Quyết T, thành phố L, tỉnh L được 01 gói hêrôin được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng. Sau khi mua được hêrôin C mang về nhà và đem chia nhỏ thành 12 phần, trong đó 11 phần C đóng gói bằng 11 đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút) hàn kín hai đầu lại, còn 01 phần C gói lại bên ngoài bằng hai lớp, lớp trong là nilon màu hồng, bên ngoài là mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh). 11 gói sau khi gói

xong có 04 gói bị vỡ, C lấy 02 gói gói lại bên ngoài bằng băng dính màu đen và một tờ vé xổ số sau đó cất ở hộc cửa vị trí ghế lái của xe ô tô BKS 25A-022.56; 02 gói bị vỡ còn lại C gói 01 bên ngoài thêm bằng băng dính màu đen và 01 gói gói bên ngoài thêm bằng nilon màu trắng cùng 07 gói không bị vỡ cho vào bên trong một quả bóng bay bằng cao su màu cam, cất giấu trong túi áo khoác màu xanh sẫm của C treo trên móc áo dưới bếp, mục đích là để bán kiếm lời. Trong số tiền 1.280.000 đồng bị thu giữ có số tiền 300.000 đồng C bán ma túy cho Hải.

Các vấn đề khác của vụ án:

Kết luận giám định số 146/GĐ-KTHS ngày 08/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lại Minh H gửi đến giám định có khối lượng 0,11gam là ma túy, loại hêrôn (không hoàn lại mẫu vật giám định).

Kết luận giám định số 147/GĐ-KTHS ngày 10/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lê Thành C gửi đến giám định có tổng khối lượng 6,19gam là ma túy, loại hêrôn (không hoàn lại mẫu vật giám định).

Cáo trạng số 15/CT-VKSTP ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Lê Thành C về tội: Mua bán tái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và Lại Minh H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thành C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thành C từ 07 đến 08 năm tù. Thời hạn tính từ ngày 06/3/2019. Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Lại Minh H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lại Minh H từ 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời hạn đã bị tạm giữ trước đó. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng *điểm a khoản 1 Điều 46*, điểm a,b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ một gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an thành phố L, bên trong có: 01 mảnh băng dính màu đen, 01 mảnh giấy (loại vé xổ số), 01 quả bóng cao su (loại bóng bay) màu cam, 09 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 hộp nhựa hình trụ màu hồng, 01 mảnh giấy (loại giấy vệ sinh) màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng và 3,19gam chất bột màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu giám định, 01 chiếc áo khoác màu xanh sẫm, đã qua sử dụng, không có đồ vật tài sản gì bên trong thu giữ của Lê Thành C trong quá trình khám xét ngày 06/3/2019; Tịch thu, tiêu huỷ một phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L, bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng,

01 mảnh băng dính màu đen, 02 đoạn ống nhựa (loại ống hút) màu trắng thu giữ của Lại Minh H.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng do Lê Thành C bán ma túy cho Lại Minh H mà có;

Trả lại cho bị cáo Lê Thành C số tiền 980.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 06/3/2019, tại chỗ ở của mình ở tổ 25, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L, Lê Thành C đã bán trái phép 0,11gam hêrôin cho Lại Minh H với giá 300.000 đồng. Quá trình khám xét nơi ở, đồ vật của Lê Thành C, cơ quan điều tra thu giữ được 6,19gam hêrôin là của Lê Thành C để bán lẻ kiếm lời. Như vậy tổng khối lượng hêrôin mà Lê Thành C phải chịu trách nhiệm hình sự 6,3gam hêrôin. Lại Minh H phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,11gam hêrôin.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Lê Thành C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Lại Minh H đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại

phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lại Minh H có nhân thân xấu: Ngày 30/7/2018 bị Công an phường Đoàn Kết, thành phố L, tỉnh L xử phạt tiền về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy. Đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Thành C có bố được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt phù hợp nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định để đảm bảo cho cuộc sống của bản thân, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Các vấn đề liên quan:

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 3,19gam chất bột màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu giám định thu giữ của Lê Thành C trong quá trình khám xét ngày 06/3/2019 (đã niêm phong) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an thành phố L, bên trong có: 01 mảnh băng dính màu đen, 01 mảnh giấy (loại vé xổ số), 01 quả bóng cao su (loại bóng bay) màu cam, 09 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 hộp nhựa hình trụ màu hồng, 01 mảnh giấy (loại giấy vệ sinh) màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lê Thành C và một phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L, bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh băng dính màu đen, 02 đoạn ống nhựa (loại ống hút) màu trắng thu giữ của Lại Minh H là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 300.000 đồng do Lê Thành C bán ma túy cho Lại Minh H mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền tiền 980.000 đồng thu của Lê Thành C do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lê Thành C theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 chiếc áo khoác màu xanh sẫm, đã qua sử dụng, không có đồ vật tài sản gì bên trong thu giữ của Lê Thành C là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe ô tô BKS 25A-022.56 là tài sản chung của vợ chồng Lê Thành C và vợ là Đào Thị D, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho chị Đào Thị D là phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo lời khai của Lê Thành C, nguồn gốc 6,3 gam hêrôin mà C có được là do mua của một người đàn ông tên Dũng nhưng không biết rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xem xét, xử lý trong vụ án này.

Theo lời khai của Lại Minh H số tiền 300.000 đồng là của Đỗ Trung T đưa cho H để đi mua hêrôin và hứa cho Hải sử dụng cùng. Quá trình điều tra Đỗ Trung T không thừa nhận việc đưa tiền cho Lại Minh H đi mua hêrôin, H cũng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh sự việc nên không có căn cứ để xử lý Đỗ Trung T trong vụ án này.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thành C;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lại Minh H;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, b c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thành C phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
Tuyên bố bị cáo Lại Minh H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Thành C 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2019.

Xử phạt bị cáo Lại Minh H 15 (*mười lăm*) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 06/3/2019 đến ngày 15/3/2019. Bị cáo còn phải chấp

hành tiếp là 14 (*mười bốn*) tháng 20 (*hai mươi*) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 02 gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an thành phố L. Trong đó 01 gói bên trong có: 01 mảnh băng dính màu đen, 01 mảnh giấy (loại vé xổ số), 01 quả bóng cao su (loại bóng bay) màu cam, 09 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 hộp nhựa hình trụ màu hồng, 01 mảnh giấy (loại giấy vệ sinh) màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng và 3,19gam chất bột màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu giám định thu giữ của Lê Thành C trong quá trình khám xét ngày 06/3/2019; 01 gói bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh băng dính màu đen, 02 đoạn ống nhựa (loại ống hút) màu trắng thu giữ của Lại Minh H.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng do Lê Thành C bán ma túy cho Lại Minh H mà có;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) chiếc áo khoác màu xanh sẫm, đã qua sử dụng, không có đồ vật tài sản gì bên trong.

Trả lại cho bị cáo Lê Thành C số tiền 980.000 (*chín trăm tám mươi nghìn*) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2019 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Thành C, Lại Minh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Tuyết

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

